TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **107** /2019/HSST
Ngày: 25/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thế Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông PhạmTiến Lợi**

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: **Bà Lê Thị Hường -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Hòa -** Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2019/TLST - HS ngày 11/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2019/QĐXXST - HS ngày 14/10/2019 đối với bị cáo:

Trương Thị P, sinh năm 1964; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn NN, xã NH, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T và bà Lại Thị C (đều đã chết); chồng: Đặng Đình T1 và 03 con; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 07/12/2017, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "*Trộm cắp tài sản*" trị giá tài sản 6.658.000 đồng (chấp hành xong thời gian thử thách ngày 07/12/2018, nộp án phí ngày 19/12/2017) – chưa xóa án.

Danh chỉ bản số 487 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 30/8/2019; Bị tạm giữ từ ngày **25/8/2019** đến ngày **30/8/2019** được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: **Chị Nguyễn Thị L**, sinh năm 1973 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn AT, xã HVT, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

Người làm chứng: **Anh Hà Huy H**, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm G, xã TĐ, huyện CM, Tp. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 25/08/2019, Trương Thị P đi bộ từ nhà đến chợ Rét thuộc xóm B, xã TĐ, huyện CM với mục đích xem ai sơ hở thì sẽ trộm cắp tài sản. Khoảng 04 giờ 40 phút cùng ngày P đến nơi và quan sát phát hiện trong khu bán gà vịt có chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1973 (trú tại: thôn AT, xã HVT, huyện CM) đang mua vịt, trên người có đeo một túi vải màu đen sau lưng. P nhìn thấy chị L lấy tiền từ túi da từ trong túi vải ra để trả tiền mua vịt, rồi lại cất túi vào. Lúc này, P tiến lại gần, đứng sau lưng chị L, lợi dụng lúc chị L cúi xuống cầm vịt lên không để ý, P lén lút dùng tay phải kéo khóa túi vải, thò vào trong lấy túi da ra, định tẩu thoát thì chị L phát hiện, hô hoán bắt quả tang. Lúc này, trong túi áo chống nắng P đang mặc có số tiền 2.750.000 đồng, do sợ hãi nên P lấy số tiền này ra nhét vào túi vải của chị L với mục đích xin chị L tha cho hành vi trộm cắp tài sản của P. Sau đó, chị L cùng người dân bắt giữ P và trình báo Công an xã TĐ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, chị L khai số tiền chị bị P trộm cắp bên trong túi da là 700.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 túi da màu đen (loại túi đựng kính mắt) chiều dài là 16cm, rộng 09cm, cũ đã qua sử dụng.

- Số tiền mặt: 3.450.000 đồng (gồm: tiền của chị L 700.000đồng, tiền của P là 2.750.000 đồng)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 105/KL-KLĐG ngày 27/08/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Chương Mỹ kết luận: 01 (một) túi da màu đen (loại túi đựng kính mắt) chiều dài là 16cm, rộng 09cm, cũ đã qua sử dụng. Giá trị còn lại là **30.000 đồng.**

Cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 10/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Trương Thị P** về tội **"*Trộm cắp tài sản*"** theo Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

Tại phiên toà:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt **Trương Thị P** từ 06 tháng đến 09 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại; người làm chứng: Xét thấy những người này đã được triệu tập hợp lệ nhưng bị hại có đơn xin vắng mặt, người làm chứng vắng mặt. Trong quá trình điều tra những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 40 phút ngày 25/08/2019, tại khu vực chợ Rét, thuộc Xóm B, xã TĐ, huyện CM, Tp. Hà Nội, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Nguyễn Thị L, Trương Thị P đã có hành vi trộm cắp của chị L 01 chiếc túi da bên trong có số tiền 700.000 đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là **730.000 đồng.** Hành vi trộm cắp tài sản có trị giá 730.000 đồng của P nêu trên tuy dưới 2.000.000 đồng nhưng P đã bị kết án về tội *Trộm cắp tài sản* chưa được xóa án tích nay lại vi phạm, nên hành vi của **Trương Thị P** đã cấu thành tội ***"Trộm cắp tài sản"*** theo Điểm b Khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Trương Thị P** về tội **"*Trộm cắp tài sản*"** theo Điểm b Khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe và giáo dục chung.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân bị cáo: Tại bản án số 121/2017/HSST ngày 07/12/2017, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội *Trộm cắp tài sản*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có chồng được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì và hạng Ba là các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Số tiền 700.000 đồng và 01 chiếc túi da là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị L. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tài sản trên cho chị Nguyễn Thị L. Chị L đã nhận lại đủ tài sản nên không đề nghị bồi thường gì thêm.

- Số tiền 2.750.000 đồng là tiền của Trương Thị P nhét vào túi vải của chị L khi bị bắt quả tang nhằm xin chị L tha cho P không báo công an. P đã có đơn xin lại số tiền trên nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền trên cho Trương Thị P là có căn cứ.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Trương Thị P** phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***.

2. Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt:

Trương Thị P 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày **25/8/2019** đến ngày **30/8/2019**.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA HS;
- Lưu HS;VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*đã ký*)

Nguyễn Thế Lợi